TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 182/2023/HS-ST
Ngày: 30/8/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Chu Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Từ Hồng Hải

+ Bà Trần Thị Ngọc Kim

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Ngọc Hoàng Anh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Thái Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 208/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 đối với:

- Bị cáo:

Họ và tên: **A M**, sinh năm 1996, tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TK2/10, đường VVK phường CK, Quận A, thành phố HCM; Chỗ ở: số 217/24/2 đường NQ, Phường F, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: nhân viên; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Chăm; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Hồi giáo; Con ông Alyz A (đã chết); Con bà Tạ Thị Bích N, sinh năm: 1962; Gia đình có 02 chị em, lớn nhất sinh năm 1991, bị cáo là nhỏ nhất.

Tiền án; Tiền sự: không;

Bị bắt tạm giam ngày 07/3/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại**: Công ty TNHH PT Đà Lạt

Trụ sở: Số 01 đường THT, Phường C, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

+ Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Hữu L – chức vụ: Giám đốc.

+ Người đại diện theo ủy quyền: ông Trần Đức H – chức vụ: Phó giám đốc. Địa chỉ: Số 01 đường THT, Phường C, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Châu Thị Minh H, sinh năm 1997

Địa chỉ: xã HP, huyện NB, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông Trần Ngọc T, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 88 đường CBQ, Phường G, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Bà Đoàn Thị Hạ V, sinh năm 1977

Địa chỉ: số 45/3 đường PHT, Phường J, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông Trương Công L, sinh năm 1959

Địa chỉ: Số 88 đường CBQ, Phường G, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

A M ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH PT Đà Lạt từ ngày 13 tháng 7 năm 2022 theo Hợp đồng lao động số 2059/2022/HĐLĐ làm nhân viên giám sát và quản lý chất lượng. Đến ngày 30/09/2022, A M được điều chuyển công tác về Công ty TNHH PT Đà Lạt - Chi nhánh Đà Lạt theo Quyết định về việc điều chuyển công tác số 5170/2022/QĐ-NSHC với chức danh công tác là Nhân viên điều độ Bus bắt đầu từ ngày 06/10/2022.

Bộ phận điều độ Bus của Chi nhánh Công ty PT tại Đà Lạt gồm 04 nhân viên chia làm 02 ca làm việc, ca làm việc của A M gồm một nhân viên phụ trách doanh thu thực tế, quản lý tiền mặt, một nhân viên phụ trách doanh thu trên sổ sách của toàn bộ các xe Bus tại Chi nhánh.

A M được phân làm chung ca với bà Trần Thị T, ca trực làm việc cố định từ 14 giờ đến 22 giờ hàng ngày, nhiệm vụ của A M là báo cáo doanh thu ngày, tuần, tháng, thống kê số liệu, theo dõi nhiên liệu, đề xuất sửa chữa phương tiện, hỗ trợ thu tiền và xử lý công việc chung của bộ phận. Nhiệm vụ của bà Trần Thị T là trực tiếp thu tiền từ các tài xế xe Bus quản lý tiền mặt, đến 22h hàng ngày (cuối ca trực), A M có trách nhiệm chốt doanh thu trên sổ sách và báo cáo về cho Công ty; Trần Thị T có trách nhiệm thu đủ tiền mặt, niêm phong tiền vào thùng giấy và gửi vào két sắt tại phòng vé. Đầu ca làm việc tiếp theo (14h ngày hôm sau), A M và Trần Thị T có trách nhiệm đối chiếu giữa doanh thu trên sổ và

tiền mặt thu được, chốt sổ và nộp tiền về lại cho Công ty. Riêng vào các ngày thứ 6, thứ 7 và chủ nhật, ca làm việc sẽ tổng hợp doanh thu của ba ngày và đối chiếu, chốt sổ, nộp tiền vào 14h Thứ Hai tuần tiếp theo.

Vào các ngày 11,12 và 13/11/2022 (là thứ sáu, thứ bảy và chủ nhật), do bà Trần Thị T nghỉ phép nên ca trực từ 14h đến 22h vào các ngày 11, 12, 13/11/2022 của bộ phận điều độ Bus do một mình A M theo dõi, báo cáo doanh thu trên sổ sách doanh thu thực tế, quản lý tiền mặt thu từ tài xế, tự đối chiếu giữa doanh thu trên sổ sách và doanh thu thực tế.

Lợi dụng nhiệm vụ được giao, A M đã thu tiền từ các tài xế xe trong các ngày 11, 12 và 13/11/2022, tổng số tiền là 382.290.000đ (*Ba trăm tám mươi hai triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng*) nhưng chỉ nộp về Công ty số tiền 180.090.000đ (*Một trăm tám triệu không trăm chín mươi nghìn đồng*), cụ thể như sau: Vào ngày 11/11/2022, tổng số tiền thu được là 131.540.000đ (*Một trăm ba mươi mốt triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng*), số tiền A M chiếm đoạt vào ngày này là 52.200.000đ (*Năm mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng*); Vào ngày 12/11/2022, tổng số tiền thu được là 137.920.000đ, số tiền A M chiếm đoạt vào ngày này là 52.600.000đ (*Năm mươi hai triệu sáu trăm nghìn đồng*); vào ngày 13/11/2022, tổng số tiền thu được là 112.830.000đ, số tiền A M chiếm đoạt vào ngày này là 97.400.000đ (*Chín mươi bảy triệu bốn trăm nghìn đồng*). Tổng số tiền A M chiếm đoạt trong 03 ngày là 202.200.000đ (*Hai trăm lẻ hai triệu hai trăm nghìn đồng*).

Sau khi chiếm đoạt số tiền trên, A M đã liên hệ qua zalo với Châu Thị Minh H, sinh năm 1997, thường trú xã HP, huyện NB, thành phố Hồ Chí Minh và đến trụ ATM nạp tiền mặt vào số tài khoản 5040199989999 ngân hàng MB Bank của Hương rồi nhờ Hương chuyển khoản lại số tiền trên vào tài khoản số 0071001038532 ngân hàng Vietcom Bank của A M, từ tài khoản Vietcombank này, A M nạp tiền vào tài khoản ZMAN165 để đánh bạc.

Tại trang web đánh bạc "Ku11.net", trong các ngày 06, 10, 11, 12, 13/10/2022, A M đã tham gia đặt cược với hình thức "Bacarat". Bacarat là trò chơi bài sử dụng bộ bài Tây 52 lá, các lá bài A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 tương ứng với giá trị từ 1-9, các lá bài 10, J, Q, K có giá trị là 0, bài được chia vào hai cửa Banker (nhà cái) và Player (nhà con) mỗi bên tối thiểu hai lá, tối đa ba lá bài, dựa vào tổng điểm của các lá bài để xác định bên thắng là bên có số điểm lớn hơn (lớn nhất là 9, nhỏ nhất là 0). Người chơi đặt cược vào hai cửa nhà cái và nhà con, có 3 kết quả chính để người chơi đặt cược là nhà cái thắng, nhà cái thua hoặc là 2 bên hòa nhau. Người chơi đặt cược bằng điểm, mỗi 01 điểm tương ứng với 1.000đ.

Tổng số tiền đánh bạc của A M là 935.620.330đ (*Chín trăm ba mươi lăm triệu sáu trăm hai mươi nghìn ba trăm ba mươi đồng*) gồm 206 (*Hai trăm lẻ*

sáu) ván, trong đó, có 56 (*Năm mươi sáu*) ván đánh bạc với số tiền trên 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*), 01 (*một*) ván đánh bạc với số tiền trên 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*) tổng cộng số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng là 852.942.616đ (*Tám trăm năm mươi hai triệu chín trăm bốn mươi hai nghìn sáu trăm mười sáu đồng*).

Đến ngày 14/11/2022, do đánh bạc thua hết số tiền đã chiếm đoạt và không có khả năng hoàn trả lại cho Công ty PT nên A M đã gặp ông Trần Lương Khôi - Trưởng Chi nhánh Công ty PT tại Đà Lạt thú nhận hành vi chiếm đoạt tiền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại Samsung Galaxy Note9 màu đen.

- Số tiền 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*) do bà Alyz Phahtih, chị ruột A M, tự nguyện nộp để khắc phục hậu quả cho Công ty PT vào ngày 01/6/2023.

Bị hại: Công ty TNHH PT Đà Lạt bị chiếm đoạt số tiền 202.200.000đ (*Hai trăm lẻ hai triệu hai trăm nghìn đồng*). Người đại diện theo ủy quyền, ông Trần Đức H yêu cầu A M phải trả lại số tiền đã chiếm đoạt và xử lý A M theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 202/CT-VKSĐL-LĐ ngày 28/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố A M về các tội "*Tham ô tài sản*" theo điểm d Khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự và "*Đánh bạc*" theo các điểm b, c Khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa,

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo A M phạm các tội *"Tham ô tài sản"* và "*Đánh bạc*".

- Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 353; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo A M mức hình phạt từ 08 năm tù đến 09 năm tù.

- Áp dụng các điểm b, c Khoản 2 Điều 321; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo A M mức hình phạt từ 04 năm tù đến 05 năm tù.

Áp dụng Khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt từ 12 năm tù đến 14 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải trả cho Công ty TNHH PT Đà Lạt số tiền 142.200.000đ (*Một trăm bốn mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng*).

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 9 màu đen; Giao cho Công

ty TNHH PT Đà Lạt được nhận số tiền 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*) gia đình bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: bị cáo đã ăn năn hối lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người liên quan cùng không có ý kiến thắc mắc hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo A M là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị biết rất rõ việc lợi dụng công việc được giao chiếm đoạt tài sản của doanh nghiệp rồi dùng tài sản chiếm đoạt được sử dụng vào việc đánh bạc trái phép là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Trong thời gian bị cáo làm nhân viên của Công ty TNHH PT Đà Lạt, vào các ngày 11,12 và 13/11/2022 (là thứ sáu, thứ bảy và chủ nhật), A M được giao nhiệm vụ trực tiếp thu tiền từ các tài xế xe Bus, quản lý tiền mặt, đến 22h hàng ngày (cuối ca trực), A M có trách nhiệm chốt doanh thu trên sổ sách và báo cáo về cho Công ty.

Lợi dụng nhiệm vụ được giao, A M đã thu tiền từ các tài xế xe trong các ngày 11, 12 và 13/11/2022, tổng số tiền là 382.290.000đ (*Ba trăm tám mươi hai triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng*) nhưng chỉ nộp về Công ty số tiền 180.090.000đ (*Một trăm tám triệu không trăm chín mươi nghìn đồng*), số tiền bị cáo chiếm đoạt của Công ty TNHH PT Đà Lạt là 202.200.000đ (*Hai trăm lẻ hai triệu hai trăm nghìn đồng*).

Sau khi chiếm đoạt số tiền trên, A M nạp tiền vào tài khoản ZMAN165 để đánh bạc. Tại trang web đánh bạc "Ku11.net", trong các ngày 06, 10, 11, 12, 13/10/2022, A M đã tham gia đặt cược với hình thức "Bacarat". Bacarat là trò chơi bài sử dụng bộ bài Tây 52 lá, các lá bài A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 tương ứng với giá trị từ 1-9, các lá bài 10, J, Q, K có giá trị là 0, bài được chia vào hai cửa Banker (nhà

cái) và Player (nhà con) mỗi bên tối thiểu hai lá, tối đa ba lá bài, dựa vào tổng điểm của các lá bài để xác định bên thắng là bên có số điểm lớn hơn (lớn nhất là 9, nhỏ nhất là 0). Người chơi đặt cược vào hai cửa nhà cái và nhà con, có 3 kết quả chính để người chơi đặt cược là nhà cái thắng, nhà cái thua hoặc là 2 bên hòa nhau. Người chơi đặt cược bằng điểm, mỗi 01 điểm tương ứng với 1.000đ.

Tổng số tiền đánh bạc của A M là 935.620.330đ (*Chín trăm ba mươi lăm triệu sáu trăm hai mươi nghìn ba trăm ba mươi đồng*) gồm 206 (*Hai trăm lẻ sáu*) ván, trong đó, có 56 (*Năm mươi sáu*) ván đánh bạc với số tiền trên 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*), 01 (*một*) ván đánh bạc với số tiền trên 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*) tổng cộng số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng là 852.942.616đ (*Tám trăm năm mươi hai triệu chín trăm bốn mươi hai nghìn sáu trăm mười sáu đồng*).

Đến ngày 14/11/2022, do đánh bạc thua hết số tiền đã chiếm đoạt và không có khả năng hoàn trả lại cho Công ty PT nên A M đã gặp ông Trần Lương Khôi - Trưởng Chi nhánh Công ty PT tại Đà Lạt thú nhận hành vi chiếm đoạt tiền.

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo A M phạm các tội *"Tham ô tài sản"* và "*Đánh bạc*".

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo với tình tiết khung hình phạt quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 353 và các điểm b, c Khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với chị Châu Thị Minh H, theo lời khai của A M thì Châu Thị Minh H chỉ nhận chuyển tiền giúp A M mà không biết về việc A M thực hiện hành vi tham ô và đánh bạc nên không có căn cứ để xử lý.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo đánh bạc nhiều lần nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Khi quyết định hình phạt có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần số tiền đã chiếm đoạt nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội và thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của doanh nghiệp, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự an

toàn xã hội ở địa phương. Xét bị cáo chiếm đoạt tài sản có giá trị lớn, sử dụng số tiền lớn để đánh bạc, phạm nhiều tội trong cùng vụ án nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là Công ty TNHH PT Đà Lạt yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã chiếm đoạt là 202.200.000đ (*Hai trăm lẻ hai triệu hai trăm nghìn đồng*). Xét yêu cầu của bị hại là không trái với quy định của pháp luật và bị cáo A M tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền theo yêu cầu của bị hại nên chấp nhận, buộc bị cáo phải bồi thường cho Công ty TNHH PT Đà Lạt 202.200.000đ, trừ đi số tiền số tiền 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*) gia đình bị cáo đã nộp, buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho Công ty TNHH PT Đà Lạt số tiền 142.200.000đ (*Một trăm bốn mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng*).

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại Samsung Galaxy Note9 màu đen bị cáo đã sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc nên tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước; đối với số tiền 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*) gia đình bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả: giao cho Công ty TNHH PT Đà Lạt được nhận.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo A M phạm các tội *"Tham ô tài sản"* và "*Đánh bạc*".

- Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 353; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo A M 08 (*tám*) năm tù về tội *"Tham ô tài sản"*.

- Áp dụng các điểm b, c Khoản 2 Điều 321; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo A M 04 (*bốn*) năm tù về tội "*Đánh bạc*".

Áp dụng Khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo A M phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 12 (*mười hai*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2023.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo A M phải bồi thường cho Công ty TNHH PT Đà Lạt số tiền 142.200.000đ (*Một trăm bốn mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

[3] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên:

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 (*một*) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 9 màu đen.

- Giao cho Công ty TNHH PT Đà Lạt được nhận số tiền 60.000.000[đ] (*Sáu mươi triệu đồng*).

(Vật chứng có đặc điểm cụ thể như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/8/2023 giữa Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt và Ủy nhiệm chi số 01/09Tg ngày 04/8/2023 của Công an thành phố Đà Lạt).

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000[đ] (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 7.110.000[đ] (*Bảy triệu một trăm mười nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết. Người liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an thành phố Đà Lạt;
- Chi cục Thi hành án thành phố Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Bộ phận theo dõi thi hành án phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Văn Bình